

Số:38/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4768/QĐ-BNN-CCPT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 05/TTr-SNN ngày 07 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 38/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BỊ BÃI BỎ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
1	2.001823	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn).	Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024	Được công bố theo Quyết định số 4768/QĐ-BNN-CCPT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206 A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: https://dichvucong.phuyen.gov.vn - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	700.000 đồng/cơ sở	Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024	Được công bố theo Quyết định số 4768/QĐ-BNN-CCPT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Tên thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản

*** Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

*** Quy trình nội bộ:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả; - Quét (Scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công.	Công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	1/2 ngày làm việc
Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Tiến hành thẩm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và có báo cáo kết quả thẩm tra: + Trong trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thông báo cho cơ sở biết và nêu rõ lý do. + Trong trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thông báo kết quả tới cơ sở, đồng thời yêu cầu cơ sở nộp phí thẩm định theo quy định (<i>phí thẩm định chứng nhận an toàn thực phẩm 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng)</i>), ngày dự kiến thẩm định. Nếu cơ sở không thực hiện nộp phí đúng hạn theo quy định thì cơ quan có thẩm quyền xem như hồ sơ không đạt.	Công chức Cơ quan chuyên môn. Cơ sở nộp hồ sơ.	3 ngày làm việc
Bước 3	- Ban hành Quyết định thành lập đoàn thẩm định ngay sau khi có thông báo hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo không thực hiện thẩm định cho cơ sở biết. - Tổ chức thẩm định tại cơ sở (<i>theo các nội dung quy định tại Điều 14 Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>) và dự thảo kết quả thủ tục hành chính (<i>cấp Giấy chứng nhận hoặc thông báo kết quả thẩm định, không cấp Giấy chứng nhận</i>)	Cơ quan chuyên môn	9 ngày làm việc
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả thủ tục hành chính	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn	1 ngày làm việc
Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư cơ quan chuyên môn	1 ngày làm việc

<p>Bước 6</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức 	<p>Công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>1/2 ngày làm việc</p>
<p>Tổng thời gian giải quyết</p>			<p>15 ngày làm việc</p>